TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **227**/2018/HS-PT
Ngày: 03 – 10 **- 2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Điền
Ông Võ Ngọc Thông

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Kính - Kiểm sát viên.

Vào ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 183/TLPT-HS ngày 16 tháng 03 năm 2018 đối với các bị cáo: NGUYỄN THỊ T và các bị cáo khác về tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Do có kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

** Bị cáo bị kháng nghị:*

1. NGUYỄN THỊ T - Sinh năm: 1983 tại Bình Định; nơi ĐKHKTT: tỉnh Bình Định; nơi sinh sống: TX. A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Độc T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; có chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, có 02 con 17 tuổi và 11 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: 10.7.2017 bị Công an xã P, huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. MANG ĐÌNH P (Tên gọi khác: B)- Sinh năm: 1976 tại Bình Định; nơi cư trú: xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mang Văn S, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Ngọc E, sinh năm 1953; có vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1980 và có 02 con sinh năm 2002 và 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. PHẠM LÊ D, Sinh năm: 1982 tại Bình Định; nơi cư trú: huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Trình N (chết) và bà Lê Thị Ngọc S, sinh năm 1934; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 và có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. DƯƠNG ĐỨC B, Sinh ngày: 25.11.1995 tại Bình Định; nơi cư trú: huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ điêu khắc; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn N, sinh năm 1968 và bà Võ Thị T, sinh năm 1966; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

** Người bị hại:*

1. Anh Trần Đức T2, sinh năm: 1989; nơi công tác: Công an huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

- Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm: 1990; nơi công tác: Công an huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Lê T1, sinh năm: 1962; nơi cư trú: huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Anh Lê Văn S, sinh năm: 1998; nơi cư trú: huyện T, tỉnh Bình Định.

3. Anh Nguyễn Văn B1, sinh năm: 2002; nơi cư trú: huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02.01.2017, Lãnh đạo Công an huyện T phân công tổ công tác gồm 06 cán bộ, chiến sĩ: Phùng Thanh T (tổ trưởng), Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Đăng T, Nguyễn Thanh D, Trần Đức T2, Đoàn Huỳnh T tiến hành tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện dịp tết Nguyên đán.

Khoảng 22h00 ngày 02.01.2017, tổ công tác đi tuần tra tại khu vực chợ Đ, thuộc thôn Đ Tây, xã P, huyện T thì phát hiện một nhóm thanh niên tụ tập; nghi là đánh bầu cua ăn tiền, nên tổ công tác tiếp cận nơi đánh bạc trên. Tại sòng bầu

cua có khoảng 10 người gồm: Nguyễn Thành S1 (cầm cái), Phạm Đăng T3, Nguyễn Minh T4, Nguyễn Văn C, Võ Hà B, Nguyễn Sanh T, Lê Thị Mỹ T, Nguyễn Ngọc T...Phát hiện có Công an đến, các đối tượng đánh bạc bỏ chạy tán loạn. Lúc này, NGUYỄN THỊ T và MANG ĐÌNH P đang uống cà phê tại thị xã A, nghe tin Công an đang bắt bầu cua tại chợ Đ, nên T và P đến chợ Đ.

Anh Phùng Thanh T và Đoàn Huỳnh T cầm đèn pin đi bộ kiểm tra khu vực trước cổng chợ, phát hiện 01 thanh niên đang ngồi trước đường luồng nhà bà Nguyễn Thị Sáu; anh Phùng Thanh T hỏi: "sao vậy mày" nhưng không nghe trả lời; anh Phùng Thanh T rọi đèn pin vào trong đường luồng nhà bà Sáu thì thấy có nhiều tờ tiền và chiếc điện thoại đi động, nên gọi bà Sáu mở cổng để thu giữ 1.913.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Wing. Anh Phùng Thanh T và Đoàn Huỳnh T quay trở ra phát hiện người thanh niên này nằm sấp xuống đất, đầu quay ra hướng đường ĐT 636B, chân quay về hướng đường luồng nhà bà Sáu; anh Phùng Thanh T vỗ vai hỏi: "Sao vậy mày", người thanh niên nằm im không trả lời. Lúc này trời mưa nhẹ, nên anh Đoàn Huỳnh T dùng hai tay nắm cổ áo, lưng quần kéo người thanh niên vào hè nhà bà S cho khỏi ướt. Do không xác định được người thanh niên này là ai nên anh Phùng Thanh T vào trong chợ dẫn Nguyễn Thành S1 ra thì S1 cho biết người đang nằm chính là anh Phạm Đăng T3 và Sự có gọi: "T3 dậy đi, không sao đâu, đừng giả bộ nữa" nhưng anh T3 vẫn nằm im, thấy người của T3 mềm nên S nói: "T3 bị sao rồi các anh". Lúc này có rất đông người đến xem, Nguyễn Minh T4 điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau ôm anh T3 đi cấp cứu.

Khi phát hiện T3 nằm và cho rằng T3 đã chết, nên Nguyễn Văn B1 (sinh ngày 10.6.2002) cùng với MANG ĐÌNH P đến nhà của T3, thông báo với gia đình là T3 bị Công an đánh chết. NGUYỄN THỊ T dùng điện thoại quay video phát trực tiếp lên mạng xã hội Facebook thời lượng 05 phút 27 giây.

T hô hoán "Công an đánh chết thằng T3" và yêu cầu mọi người giữ tổ công tác đưa đến Trung tâm y tế thị xã A giải quyết.

Tại Trung tâm y tế thị xã A khi biết tin T3 đã chết, MANG ĐÌNH P cùng

với rất nhiều người, trong đó có: NGUYỄN THỊ T, DƯƠNG ĐỨC B, Nguyễn Văn B1, Lê Văn S, PHẠM LÊ D (chú ruột của T3) la lớn: "bắt mấy thằng Công an lại đánh chết mẹ nó luôn"; T nói: "Níu đầu mấy thằng đó vào đây" và cả nhóm đi ra ngã ba giữa QL.1A và đường bê tông vào Bệnh viện nơi có Công an đang đứng. Tại đây, PHẠM LÊ D dùng xe mô tô biển số 77X1-6049 tông vào tổ công tác làm xe của anh D, K ngã xuống đường. Lúc này 04 anh Công an gồm: Đoàn Huỳnh T , Phùng Thanh T, Nguyễn Đăng T, D chạy thoát được; còn lại K, T2 bị bắt giữ lại. P nắm 02 tay K kéo ra sau lưng, B nắm tay giữ anh T2 đẩy vào khu vực nhà vĩnh biệt và có rất nhiều người dân đi theo la lối, kích động và cho rằng Công an đánh chết dân; T dùng điện thoại quay video. Tại nhà vĩnh biệt, các anh K và T2 bị người nhà của T3 gồm ông Phạm Lê T1 (cha ruột T3) và PHẠM LÊ D (chú ruột T3) dùng tay, chân đánh, đá nhiều cái; trong đó có P, Biện, T dùng tay tát và bắt các anh K, T2 quỳ lạy trước thi thể T3. Quá trình diễn biến sự việc này, T đã dùng điện thoại quay video phát trực tiếp trên mạng Facebook thời lượng 01 giờ 24 phút 22 giây và viết bình luận là "Công an đánh chết dân". (Đêm ngày 04.01.2017, T thấy việc làm trên là không đúng nên đã gỡ bỏ toàn bộ các video đã đăng tải lên Facebook và có lời xin lỗi).

Đến khoảng 01h30 ngày 03.01.2017, khi lực lượng 113 Công an thị xã A đến thì mọi người mới dừng đánh, nhưng yêu cầu anh K, T2 phải ở lại nhà vĩnh biệt chờ Cơ quan chức năng đến giải quyết. Khoảng 6h30 ngày 03.01.2017, sau khi khám nghiệm tử thi Phạm Đăng T3 xong thì anh T2, anh K mới được đưa đến Viện Quân y 13 cấp cứu và điều trị.

Tại Bản kết luận số 08/2017/GĐHS ngày 20/4/2017 của Viện Pháp y Quốc Gia kết luận: Nguyên nhân tử vong của Phạm Đăng T3 là suy hô hấp và trụy tim mạch cấp do bệnh lý cơ tim nặng cũ sau khi vận động quá sức.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:**

Tuyên bố: Các bị cáo NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D, DƯƠNG ĐỨC B đều phạm tội "Bắt giữ người trái pháp luật".

- Áp dụng: Điểm c, đ Khoản 2 Điều 123; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo NGUYỄN THỊ T 09 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Bị cáo MANG ĐÌNH P 07 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Bị cáo DƯƠNG ĐỨC B 06 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Căn cứ điểm c, đ Khoản 2 Điều 123; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 31 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo PHẠM LÊ D 02 năm cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo PHẠM LÊ D cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập với bị cáo PHẠM LÊ D.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần án phí; quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo: NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B không kháng cáo; ngày 27/12/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Quyết định số 05/2017/KN-HS-VC2 kháng nghị phúc thẩm Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về phần hình phạt theo hướng: Không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo: NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG

ĐỨC B.

Tại phiên tòa, các bị cáo bị kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo: NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B.

Sau khi nghe: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về nội dung kháng nghị; ý kiến của các bị cáo về kháng nghị của Viện kiểm sát; quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Theo lời khai của các bị cáo, người bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm thì có căn cứ để xác định: Lợi dụng cái chết chưa rõ nguyên nhân của Phạm Đăng T3, các bị cáo NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P đã tung tin cho rằng: "Công an đánh chết T3" và kích động lôi kéo nhiều người cùng với PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B bắt 2 anh Trần Đức T2 và Nguyễn Ngọc K là cán bộ Công an của huyện T đang làm nhiệm vụ và giữ tại nhà xác Trung tâm y tế thị xã A hơn 2 giờ đồng hồ.

Với hành vi và hậu quả như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã tuyên bố các bị cáo: NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B phạm tội: " Bắt giữ người trái pháp luật". Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm c, đ khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B không kháng cáo.

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát đề nghị: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo: NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B thì thấy: Hành vi của các bị cáo NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B bắt giữ 2 cán bộ Công an đang làm nhiệm vụ nên Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã tuyên bố các bị cáo: NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B phạm tội: "Bắt giữ người trái pháp luật". Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm c, đ khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.1]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Sau khi bắt giữ người, bị cáo T đã quay video đăng thông tin sai sự thật lên mạng xã hội, dùng tay tát và bắt anh K, anh T2 quỳ lạy trước thi thể anh T3; bị cáo PHẠM LÊ D là người khống chế bắt giữ đẩy anh K vào Trung tâm y tế thị xã A, dùng tay, chân đánh, đá nhiều cái vào người anh K và anh T2; bị cáo P là người trực tiếp bắt anh T2, ép buộc anh T2, anh K quỳ trước thi thể anh T3; bị cáo B chạy theo bị cáo D cùng tham gia bắt giữ người, là người trực tiếp đẩy anh T2 vào khu vực nhà vĩnh biệt. Hành vi nêu trên của các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội: "Bắt giữ người trái pháp luật" với 2 tình tiết định khung là: "đối với người thi hành công vụ" và "đối với nhiều người" được quy định tại các điểm c, đ khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ một năm đến năm năm.

[2.2].Bản án sơ thẩm nhận định: "Hành vi của các bị cáo NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D, DƯƠNG ĐỨC B đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân; đồng thời gây ảnh hướng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương do đó cần phải xử lý nghiêm" là có căn cứ. Các bị cáo phạm tội có 2 tình tiết định khung nhưng chỉ có một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng án sơ thẩm lại áp dụng Điều 47 để xử phạt các bị cáo mức hình

phạt tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là chưa tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa Bản án sơ thẩm; không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo: NGUYỄN THỊ T, MANG ĐÌNH P, PHẠM LÊ D và DƯƠNG ĐỨC B.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng nghị số 05/2017/KN-HS-VC2 ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Áp dụng: điểm c, đ khoản 2 Điều 123; điểm p khoản1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt:

+ Xử phạt bị cáo NGUYỄN THỊ T 15 (mười lăm) tháng tù về tội: "Bắt giữ người trái pháp luật". Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo MANG ĐÌNH P 15 (mười lăm) tháng tù về tội: "Bắt giữ người trái pháp luật". Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo DƯƠNG ĐỨC B 12 (mười hai) tháng tù về tội: "Bắt giữ người trái pháp luật". Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo PHẠM LÊ D 12 (mười hai) tháng tù về tội: "Bắt giữ người trái pháp luật". Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày bắt

thi hành án.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và được chấp hành theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HS-ST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến